

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 10-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Đức Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Đức Tuy

Ông Dương Đình Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bế Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K; sinh ngày 02/8/1983 tại Lạng Sơn.

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Bùi Thị L; vợ Trần Thị N; con: Có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/10/2019 đến ngày 28/10/2019 chuyển sang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị H; nơi đăng ký thường trú: Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú hiện nay: Đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người chứng kiến: Ông Hà Chương T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 25/10/2019, Phòng Cảnh sát Môi trường phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại Km M Quốc lộ M thuộc địa phận thôn T, xã M, thành phố L tiến hành kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 98C- 044.xx do Nguyễn Văn K điều khiển có dấu hiệu nghi vận chuyển hàng cấm. Qua công tác kiểm tra phát hiện tại cốp đựng đồ phía trước ghế phụ và sau lưng ghế lái trong khoang lái ô tô có 12 túi ni lon màu hồng bên trong chứa 143 quả pháo dạng bóng đèn điện tròn; dưới đầu ca bin ô tô có 01 túi ni lon màu đen, bên trong chứa 01 giàn pháo loại 36 quả/giàn và 01 giàn pháo loại 49 quả/giàn nghi là pháo nổ nên đã yêu cầu Nguyễn Văn K đưa toàn bộ vật chứng và phương tiện về Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L để lập biên bản sau đó chuyển về Phòng Cảnh sát môi trường xác định trọng lượng số pháo thu giữ của Nguyễn Văn K có tổng trọng lượng 8,5kg và lập biên bản niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 175/KLGD- PC09 ngày 26/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Toàn bộ số pháo thu giữ của Nguyễn Văn K đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 02/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội Vận chuyển hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Do làm nghề lái xe tải thuê cho bà Nguyễn Thị H là chủ chiếc xe vận tải biển kiểm soát 98C - 044.xx, mục đích để nhận và chở hàng cho khách từ Việt Nam sang Trung Quốc và nhận chở hàng từ Trung Quốc về Việt Nam. Khoảng 06 giờ ngày 25/10/2019, bị cáo đang ở chợ L, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của bà Nguyễn Thị H nói lái xe về Lạng Sơn để sang Trung Quốc chở hàng hoa quả về Việt Nam cho khách. Bị cáo điều khiển ô tô từ Hà Nội về đến cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, sau đó làm thủ tục xuất cảnh sang chợ P, Trung Quốc để bốc hàng hoa quả lên xe. Khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi bốc hàng lên xe, bị cáo điều khiển xe ô tô về bãi xe để làm thủ tục kiểm hóa của Hải quan cửa khẩu T. Trong lúc ngồi chờ tại quán nước gần đó để chờ làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa thì có một người đàn ông không quen biết đến hỏi có mua pháo không và giới thiệu đặc điểm, hình dáng và giá cả của từng loại pháo. Nguyễn Văn K đồng ý và đặt mua 01 giàn pháo loại 36 quả/giàn; 01 giàn pháo loại 49 quả/giàn và 12 túi pháo dạng bóng đèn điện tròn, sau đó người đàn ông bỏ đi. Khoảng 15 phút sau thì quay trở lại đưa cho bị cáo hai túi ni lon màu đen đựng pháo, bị cáo trả cho người này số tiền 1.040.000 đồng, sau đó cầm 01 túi cất giấu dưới đầu ca bin phía bên phải bên cửa phụ của xe; các túi ni lon màu hồng chứa pháo hình bóng đèn để trong túi nilon màu đen còn lại, bị cáo cất giấu sau lưng ghế lái và trong cốp đựng đồ phía trước ghế phụ, với mục đích để đốt. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi hoàn tất thủ tục nhập khẩu hàng hóa, Nguyễn Văn K điều khiển xe ô tô về Hà Nội để trả hàng. Tuy nhiên khi về đến Km M Quốc lộ M thuộc thôn T, xã M, thành phố L thì bị lực lượng công an ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra đã phát hiện và thu giữ toàn bộ số pháo trọng lượng 8,5kg pháo thành phẩm các loại như đã nêu trên.

Trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội Vận chuyển hàng cấm; về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 06 tháng tù đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng; về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K vận chuyển 8,5 kg pháo nổ từ cửa khẩu T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bị bắt giữ tại Km số M Quốc lộ M, thuộc địa phận thôn T, xã M, thành phố L phù hợp với các lời khai và bản tự khai tại cơ quan điều tra, vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội Vận chuyển hàng cấm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi vận chuyển pháo nổ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm, không chỉ gây nguy hiểm cao độ đến sức khỏe, tính mạng của con người mà còn gây thiệt hại không nhỏ đến lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Vì vậy phải được xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm giáo dục bị cáo và mọi người có ý thức tuân thủ pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm.

[3] Về nhân thân: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Biết việc mua bán, vận chuyển và sử dụng pháo nổ là mặt hàng Nhà nước nghiêm cấm. Tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật, vì vậy phải xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có mẹ đẻ là bà Bùi Thị L đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân người phạm tội, thấy rằng hành vi vận chuyển hàng cấm của bị cáo chỉ vì mục đích cá nhân. Vì vậy, lời đề nghị về mức hình phạt tù đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận. Bởi lẽ bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, hồ sơ thể hiện bị cáo từ trước tới nay chấp hành tốt chính sách pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn K có khả năng tự cải tạo, nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[7] Về Hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh tài sản ngày 30/11/2019 tại địa phương và lời khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo Nguyễn Văn K hành nghề Lái xe thuê và không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc ô tô vận tải biển kiểm soát 98C-044.xx, Cơ quan điều tra xác minh người chiếm hữu hợp pháp là bà Nguyễn Thị H đang làm tại công ty xuất nhập khẩu hàng hoa quả nên quen biết Nguyễn Văn K. Ngày 24/10/2019, bà Hiền đã thuê Nguyễn Văn K chở hàng về Hà Nội để trả hàng, đến sáng ngày 25/10/2019, sau khi nhận được đơn hàng hoa quả chở về Hà Nội. Bà Hiền điện thoại cho Nguyễn Văn K đưa xe về Lạng Sơn để sang Trung Quốc nhận hàng hoa quả để chở về Hà Nội giao cho khách hàng. Việc Nguyễn Văn K mua pháo chở trên xe bà Hiền không biết nên bà không có lỗi. Ngày 26/10/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô cho bà Nguyễn Thị H. Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị H có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, và không yêu cầu bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Đối với số pháo nổ còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, cấm lưu hành. Cơ quan điều tra đã tiêu hủy theo Biên bản kiểm tra tình trạng tang vật và tiêu hủy vật chứng ngày 28/10/2019. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn tính từ ngày xét xử sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện H, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 11/2019/HS- ST ngày 10 tháng 02 năm 2020.

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Đức Hải